

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ MỸ
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 138/2022/HNGĐ-ST

Ngày 27-4-2022.

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Bá Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Tiến Dũng;
2. Bà Huỳnh Thị Thủy Phúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Tấn Tiến là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Mai Thanh Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 109/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2022, về tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 847/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2022; giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Đặng Thị Cúc H, sinh năm: 1989. (có mặt)

Địa chỉ: Thôn HHB, xã MT, huyện PM, tỉnh BĐ.

2. *Bị đơn:* Anh Võ Tấn T, sinh năm: 1985. (có mặt)

Địa chỉ: Địa chỉ: Thôn HHB, xã MT, huyện PM, tỉnh BĐ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 09/12/2021, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Đặng Thị Cúc H trình bày:

+ Về hôn nhân: Chị Đặng Thị Cúc H và anh Võ Tấn T kết hôn tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã MT, huyện PM, tỉnh BĐ vào ngày 20/5/2009. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến đầu năm 2021 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân chính dẫn đến mâu thuẫn của vợ chồng là do anh T

không chí thú làm ăn, quan tâm xây dựng hạnh phúc gia đình mà thường xuyên ăn nhậu về nhà có hành vi bạo lực đối với chị H. Vợ chồng không còn chung sống, quan tâm, chăm sóc nhau từ tháng 9/2021 cho đến nay. Chị H nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn của vợ chồng không còn khả năng hàn gắn, nên yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Võ Tấn T.

+ Về con chung: Có 02 người là Võ Thị Hương Đ, sinh ngày 02/12/2009 và Võ Tấn C, sinh ngày 28/9/2015. Nếu ly hôn, chị H yêu cầu được trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, quản lý cháu C và giao cháu Đ cho anh T được trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, quản lý. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tại biên bản lấy lời khai lập ngày 22/02/2022, trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Võ Tấn T trình bày:

+ Về hôn nhân: Về thời gian, điều kiện kết hôn của vợ chồng anh Võ Tấn T thống nhất như lời trình bày của chị Đặng Thị Cúc H.

Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn của vợ chồng là do dịch bệnh covid 19 kéo dài, anh T không có việc làm nên chị H xem thường và nhiều lần xúc phạm anh T. Anh T thỉnh thoảng uống rượu về nhà chị H la chưởi, nên anh T có đánh chị H 02 tát tai, chị H bỏ về nhà cha mẹ sống và vợ chồng không còn chung sống, quan tâm nhau từ tháng 11/2021 cho đến nay. Anh Võ Tấn T nhận thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn, mâu thuẫn của vợ chồng vẫn còn có khả năng hàn gắn, nên yêu cầu Toà án giải quyết cho vợ chồng đoàn tụ.

+ Về con chung: Có 02 người là Võ Thị Hương Đ, sinh ngày 02/12/2009 và Võ Tấn C, sinh ngày 28/9/2015. Nếu ly hôn, anh T yêu cầu được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, quản lý 02 người con và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tại phiên tòa chị Hg giữ nguyên ý kiến, yêu cầu nêu trên, chị H đồng ý giao 02 người con chung cho anh T tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, quản lý; anh T giữ nguyên ý kiến và yêu cầu nêu trên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của đương sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đối với nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định về việc giải quyết vụ án:

+ Về hôn nhân: Căn cứ Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình. Chấp nhận cho chị Đặng Thị Cúc H được ly hôn với anh Võ Tấn T.

+ Về con chung: Căn cứ Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình. Giao cháu Võ Thị Hương Đ, sinh ngày 02/12/2009 và cháu Võ Tấn C, sinh ngày 28/9/2015 cho anh Võ Tấn T được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, quản lý; chị H không phải cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung: Chị Đặng Thị Cúc H và anh Võ Tấn T không yêu cầu, nên không xét.

- Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội. Buộc chị Đặng Thị Cúc H phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ kiện “Ly hôn” và người bị kiện cư trú tại huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Đặng Thị Cúc H và anh Võ Tấn T kết hôn tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã MT, huyện PM, tỉnh BĐ vào ngày 20/5/2009. Lời khai của chị H và anh T phù hợp với Giấy chứng nhận kết hôn số: 38, quyển số 01 của UBND xã MT, huyện PM, tỉnh BĐ cấp cho Võ Tấn T và Đặng Thị Cúc H vào ngày 20/5/2009 (bản chính). Do đó, hôn nhân giữa chị H và anh T là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Chị H và anh T đều cho rằng trong thời gian chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Hiện nay, vợ chồng không còn chung sống, quan tâm, chăm sóc với nhau.

Chị H nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn của vợ chồng không còn khả năng hàn gắn nên yêu cầu được ly hôn với anh T. Anh T cho rằng tình cảm vợ chồng vẫn còn, mâu thuẫn của vợ chồng chưa đến mức trầm trọng, vẫn còn có khả năng hàn gắn, nên yêu cầu được đoàn tụ.

Xét mâu thuẫn vợ chồng chị H và anh T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu có duy trì cũng không đem lại kết quả. Anh T yêu cầu được đoàn tụ nhưng không tìm cách để khắc phục mâu thuẫn mà bỏ mất hậu quả hôn nhân của vợ chồng. Điều này phù hợp với thực tế và phù hợp với kết quả xác minh tại địa phương nơi chị H, anh T cư trú. Do đó, chấp nhận cho chị Đặng Thị Cúc H được ly hôn với anh Võ Tấn T là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Chị Đặng Thị Cúc H và anh Võ Tấn T trình bày thống nhất vợ chồng có 02 người con chung là Võ Thị Hương Đ, sinh ngày 02/12/2009 và Võ Tấn C, sinh ngày 28/9/2015. Lời trình bày của chị H, anh T phù hợp với Giấy khai sinh số: 13, quyền số 02/2009 ngày 08/10/2014 của Ủy ban nhân dân xã MT, huyện PM, tỉnh BD cấp cho Võ Thị Hương Đ, sinh ngày 02/12/2009 (bản sao) và Giấy khai sinh số: 244/2015, quyền số 02/2015 ngày 12/10/2015 của Ủy ban nhân dân xã MT, huyện PM, tỉnh BD cấp cho Võ Tấn C, sinh ngày 28/9/2015 (bản sao). Hiện nay, các cháu Đ, C đang sống với anh T.

Tại phiên toà chị H và anh T thoả thuận thống nhất là giao cháu Võ Thị Hương Đ và cháu Võ Tấn C cho anh T được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, quản lý; chị H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Xét việc thoả thuận giữa chị H và anh T là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với đạo đức xã hội và phù hợp với quy định của pháp luật, nên được chấp nhận.

Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; nhưng chị H không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của anh T. Khi cần thiết chị H, anh T có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con; mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Về tài sản chung: Chị Đặng Thị Cúc H và anh Võ Tấn T đều không yêu cầu giải quyết, nên không xét.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội. Chị Đặng Thị Cúc H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 147, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đặng Thị Cúc H.

1. Về hôn nhân: Cho chị Đặng Thị Cúc H được ly hôn với anh Võ Tấn T.

2. Về con chung: Giao cháu Võ Thị Hương Đ, sinh ngày 02/12/2009 và cháu Võ Tấn C, sinh ngày 28/9/2015 cho anh Võ Tấn T được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, quản lý. Chị Đặng Thị Cúc H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; nhưng chị H không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của anh T. Khi cần thiết chị H, anh T có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con; mức

cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung: Chị Đặng Thị Cúc H và anh Võ Tấn T đều không có yêu cầu, nên không xét.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đặng Thị Cúc H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị H đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA-2021/0008526 ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Đặng Thị Cúc H và anh Võ Tấn T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND H.Phù Mỹ;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- TAND tỉnh Bình Định;
- Các đương sự;
- THADS H.Phù Mỹ;
- UBND xã MT;
- Lưu VP- HSVA.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Bá Tùng